SỞ CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA
ĐẾN Số: 3269
17/8

SỞ CÔNG THƯƠNG
Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa
Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa
17.08.2020 16:46:08 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: M04-T/Sanest Foods-YSKH/2020

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức : **Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa**
Địa chỉ : 248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại : + 84. 258. 3745192 Fax: + 84. 258. 3745620
E-mail : yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn
Mã số doanh nghiệp : 4200338918
Giấy chứng nhận : ISO 9001:2015 Số: 017-04005-Q, ngày cấp/ nơi cấp: 24/03/2020 do QMS cấp
: ISO 14001:2015 Số: 017-04005-E, ngày cấp/ nơi cấp: 24/03/2020 do QMS cấp
: HACCP Số: 017-04005-H, ngày cấp/ nơi cấp: 24/03/2020 do QMS cấp

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Bánh Trung thu Yến sào - Bánh nướng nhân mềm Yến sào Nhân đào Trứng vịt muối (Bánh nướng nhân mềm Yến sào Nhân đào M04-T)**

2. Thành phần:

- Nguyên liệu: Đậu xanh, trứng vịt muối (5% – 10%), Yến sào (2%), mứt đào (2%), bột mì, bột nếp, bột bắp, shortening, dầu thực vật, kem béo thực vật, đường tinh luyện, mạch nha, hương tổng hợp đào.
- Phụ gia thực phẩm: Chất tạo ngọt Isomalt (953) (1% – 5%), chất bảo quản (211), màu tổng hợp (110).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 45 ngày kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Túi nhựa OPP/CPP; KOPP/CPP dùng cho thực phẩm.
- Hộp nhựa PET dùng cho thực phẩm.

Khối lượng tịnh: 120 g, 150 g, 200 g, 250 g, 300 g, theo yêu cầu của khách hàng.
Quy cách bao gói: 1 cái/hộp, 2 cái/hộp, 3 cái/hộp, 4 cái/hộp, 6 cái/hộp.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà máy Thực phẩm Cao cấp Sanest Foods – Công ty Yến sào Khánh Hòa.
- Địa chỉ sản xuất: Quốc lộ 1A, thôn Cư Thạnh, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

1.1. Hàm lượng độc tố vi nấm: Theo QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Ochratoxin A	µg/kg	3

4	Deoxynivalenol	µg/kg	500
5	Zearalenone	µg/kg	50

1.2. Hàm lượng kim loại nặng: Theo QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	0,2
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	0,2

1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: Theo QĐ 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	*Coliforms*	CFU/g	10
3	*E.coli*	CFU/g	3
4	*S.aureus*	CFU/g	10
5	*Cl.perfringens*	CFU/g	10
6	*B.cereus*	CFU/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc	CFU/g	10^2

1.4. Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: Phù hợp với Thông tư 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

1.5. Phụ gia thực phẩm: Theo Thông tư 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Natri benzoat (211)	mg/kg	1000
2	Isomalt (953)	%	1 – 5
3	Sunset yellow FCF (110)	mg/kg	50

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 8 năm 2020

CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh Hải

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Nội dung ghi nhãn:

1. Tên thực phẩm: BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO – BÁNH NƯỚNG NHÂN MỀM YẾN SÀO NHÂN ĐÀO TRỨNG VỊT MUỐI

(BÁNH NƯỚNG NHÂN MỀM YẾN SÀO NHÂN ĐÀO M04-T)

2. Thành phần: Đậu xanh, trứng vịt muối (5% – 10%), Yến sào (2%), mứt đào (2%), bột mì, bột nếp, bột bắp, shortening, dầu thực vật, kem béo thực vật, đường tinh luyện, mạch nha, hương tổng hợp đào, chất tạo ngọt Isomalt (953) (1% – 5%), chất bảo quản (211), màu tổng hợp (110).

3. Khối lượng tịnh: 120 g, 150 g, 200 g, 250 g, 300 g, theo yêu cầu của khách hàng.

4. Ngày sản xuất, hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

5. Hướng dẫn sử dụng:

- Sử dụng: Sử dụng ngay khi mở bao bì.
- Bảo quản: Để nơi khô ráo thoáng mát.

6. Thông tin, cảnh báo vệ sinh, an toàn:

- Chú ý: Bên trong có gói hút oxy, không được ăn.
- Sản phẩm sử dụng đường ăn kiêng Isomalt.

7. Sản xuất tại:

- Nhà máy Thực phẩm Cao cấp Sanest Foods – Công ty Yến sào Khánh Hòa.
- Địa chỉ sản xuất: Quốc lộ 1A, thôn Cư Thạnh, xã Suối Hiệp, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
- Điện thoại: + 84. 258. 3745192 Fax: + 84. 258. 3745620
- Số CB: M04-T/Sanest Foods-YSKH/2020

Sản phẩm của Công ty Yến sào Khánh Hòa

Sản phẩm của Sanest Foods

Trung tâm dịch vụ khách hàng: + 84. 258. 3818222

CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ trụ sở : 248 Thống Nhất, p. Phương Sơn, tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại : + 84. 258. 3822472 Fax: + 84. 258. 3829267

Email : yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn

Website : www.yensaokhanhhoa.com.vn

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu	**743-2019-00067490**
Mã số kết quả	**AR-19-VD-074739-01 / EUVNHC-00077076**

Công Ty TNHH Nhà Nước Một Thành Viên Yến Sào Khánh Hòa
248 Thống Nhất, Phường Phương Sơn
Thành phố Nha Trang
Tỉnh Khánh Hòa
Việt Nam

Tên mẫu:	Bánh trung thu yến sào - Bánh nướng nhân mềm yến sào nhân đào M04-T
Tình trạng mẫu:	Mẫu đựng trong túi nhựa
Ngày nhận mẫu :	15/08/2019
Thời gian thử nghiệm:	16/08/2019 - 29/08/2019
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng:	29/08/2019
Mã số PO của khách hàng :	Y2BA190815220

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD325 VD (a) ***Tổng số vi sinh vật hiếu khí***	cfu/g	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	**Không phát hiện (LOD=10)**
2	VD334 VD (a) ***Clostridium perfringens***	cfu/g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	**Không phát hiện (LOD=10)**
3	VD340 VD (a) ***Coliforms***	cfu/g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)	**Không phát hiện (LOD=10)**
4	VD353 VD (a)(f) ***Escherichia coli***	cfu/g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	**Không phát hiện (LOD=10)**
5	VD373 VD (a) ***Staphylococcus aureus***	cfu/g	AOAC 975.55	**Không phát hiện (LOD=10)**
6	VD398 VD (a) ***Bacillus cereus***	cfu/g	AOAC 980.31	**Không phát hiện (LOD=10)**
7	VD0GC VD ***Tổng số bào tử nấm men & nấm mốc***	cfu/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	**Không phát hiện (LOD=10)**
8	VD03L VD (a) **Sunset Yellow (E110)**	mg/kg	Phương pháp nội bộ (EHC-TP1-148) (LC-UV)	**43.3**
9	VD30B VD (a)(f) **Natri benzoat**	mg/kg	ISO 22855:2008 mod	**476**
10	VD855 VD (a) **Cadmi (Cd)**	mg/kg	AOAC 2015.01	**Không phát hiện (LOD=0.007)**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
11	VD861 VD (a) **Chì (Pb)**	mg/kg	AOAC 2015.01	**Không phát hiện (LOD=0.02)**
12	VD063 VD (a) **Ochratoxin A**	µg/kg	Ref. AOAC International 84.6 (2001):1818-1827	**Không phát hiện (LOD=0.5)**
13	VD066 VD (a) **Zearalenon**	µg/kg	Ref. EN 15850:2010	**Không phát hiện (LOD=5)**
14	VD069 VD (a) **Deoxynivalenol**	µg/kg	Ref. BS EN 15791:2009	**Không phát hiện (LOD=50)**
15	VD821 VD (a) **Aflatoxin B1**	µg/kg	DIN EN 14123:2008-03 mod	**Không phát hiện (LOD=0.5)**
16	VD821 VD (a) **Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)**	µg/kg	DIN EN 14123:2008-03 mod	**Không phát hiện (LOD=0.5)**
17	VD19X EXT **Isomalt**	%	HD.PP.20-2/TT.SK	**1.28**

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên

Nguyễn Thị Phượng Vĩ
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích

M.S.D.N: 0311526885 - C.T.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG QUẬN 9 - T.P HỒ CHÍ MINH

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phượng Vĩ 29/08/2019

Ghi chú giải thích
Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Trong trường hợp cần cung cấp một kết luận về tính phù hợp hay không phù hợp của kết quả, độ không đảm bảo đo của kết quả sẽ được cộng thêm hoặc trừ bớt để cho kết quả phân tích có thể được so sánh với các giới hạn quy định hoặc chuẩn mực. Việc này sẽ không áp dụng cho các quy chuẩn có sẵn độ không đảm bảo đo của riêng chúng.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
Các phương pháp phân tích được xác định bởi 2 ký tự VD được thực hiện tại phòng thí nghiệm CÔNG TY TNHH EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (f) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo VFA-Chỉ Định An Toàn Thực Phẩm
Những phép thử được thực hiện bởi các nhà thầu phụ không thuộc hệ thống Eurofins sẽ được nhận diện với biểu tượng "EXT".

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH KHÁNH HÒA
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 4200338918

Đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 11 năm 2009

Đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 24 tháng 05 năm 2019

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH HOA SALANGANES NEST COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA

2. Địa chỉ trụ sở chính

248 Thống Nhất, Phường Phương Sơn, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: *0258. 3822472* Fax: *0258. 3829267*

Email: *yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn* Website: *www.yensaokhanhhoa.com.vn*

3. Vốn điều lệ 949.101.000.000 đồng.

Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi chín tỷ một trăm lẻ một triệu đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Tên tổ chức: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Địa chỉ trụ sở chính: *Số 01 Trần Phú, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: LÊ HỮU HOÀNG Giới tính: *Nam*

Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên

Sinh ngày: *01/08/1967* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *220683900*

Ngày cấp: *01/07/2011* Nơi cấp: *Công an tỉnh Khánh Hòa*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *101 Chung cư A, Phường Vạn Thạnh, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *114 Hoàng Văn Thụ, Phường Phương Sơn, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 1 ... Quyển số: ... SCT/BS
Ngày: 19-03-2020
CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 07- C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRUNG TÂM
TP. NHA TRANG - T. KHÁNH HÒA

Nguyễn Thị Như Hương

TRƯỞNG PHÒNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH KHÁNH HÒA
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Phạm Thị Phương Thảo

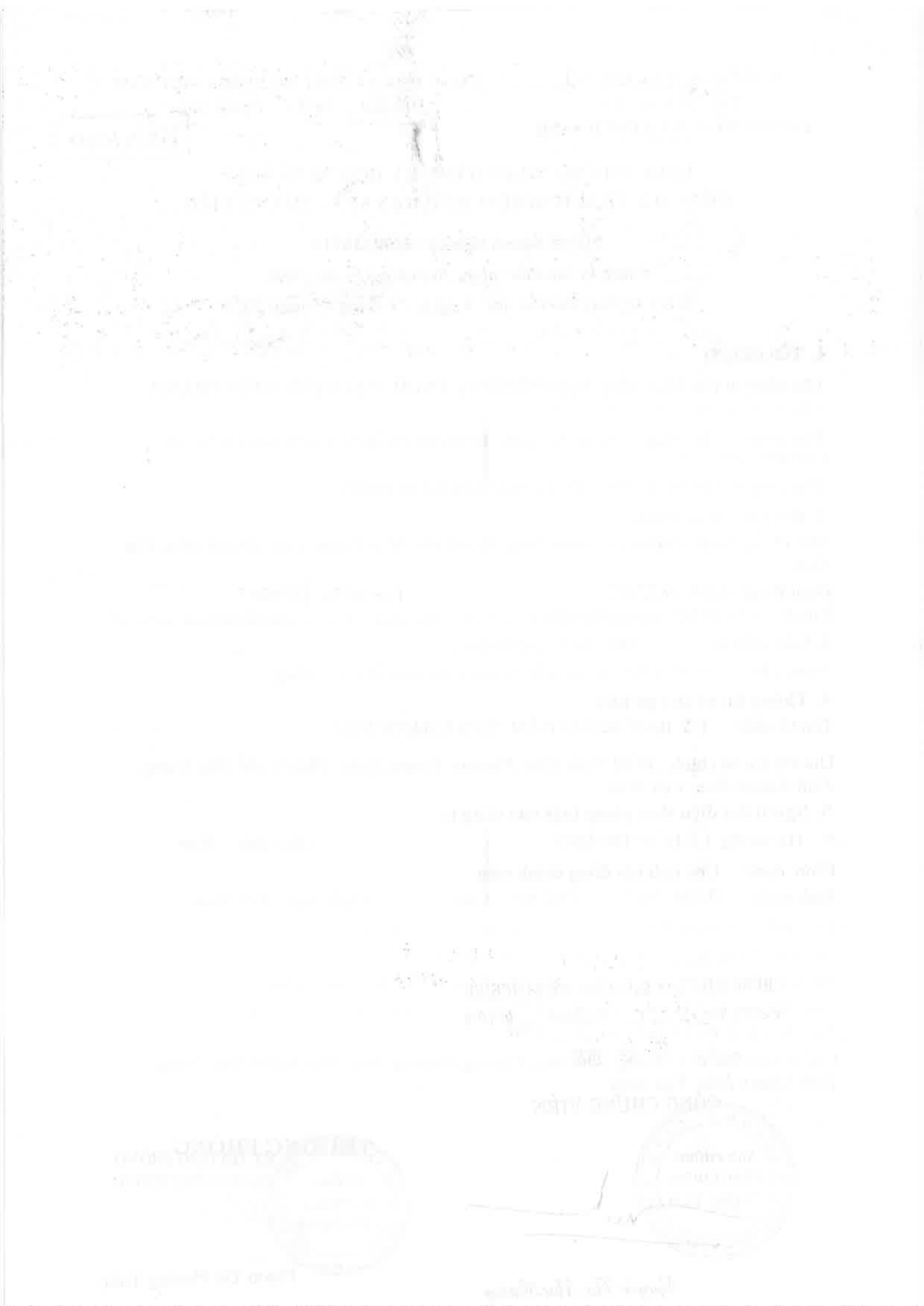

GIẤY CHỨNG NHẬN

Mã số: 017-04005-Q

Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng của

NHÀ MÁY THỰC PHẨM CAO CẤP SANEST FOODS

địa chỉ

Quốc lộ 1A, Xã Suối Hiệp, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá bởi các đánh giá viên của QMS Certification Services và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 9001:2015
Hệ thống quản lý chất lượng

áp dụng cho các lĩnh vực hoạt động:

Sản xuất và cung cấp thực phẩm dinh dưỡng và đồ uống.

Giấy chứng nhận này có giá trị từ 24/03/2020 đến 24/03/2023
Ngày chứng nhận ban đầu: 04/04/2017

Gerry Bonner, CPEng. BEng, FIE Aust, Chairman – QMSCS Pty Ltd
To verify the validity of this certificate please visit www.jas-anz.org/register

APPROVED COMPANY ISO 9001 Quality Management System
Accreditation Number S1410994MA

AXCB JAS-ANZ IAF

QMS Certification Services

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 305 Quyển số 1 SCT/BS

Ngày 28-05-2020 tháng ..... năm 20.....

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP TP. NHA TRANG

PHÒNG TƯ PHÁP

Nguyễn Minh Tuấn

GIẤY CHỨNG NHẬN

Mã số: 017-01005 H

Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm

NHÀ MÁY THỰC PHẨM CAO CẤP SANEST FOODS

địa chỉ

Quốc lộ 1A, Xã Suối Hiệp, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá bởi các đánh giá viên của QMS Certification Services và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

Codex Alimentarius - HACCP

Nguyên tắc an toàn thực phẩm

áp dụng cho các lĩnh vực hoạt động:

Sản xuất và cung cấp thực phẩm dinh dưỡng và đồ uống.

Giấy chứng nhận này có giá trị từ 24/03/2020 đến 24/03/2023
Ngày chứng nhận ban đầu: 04/04/2017

Gerry Bonner, CPEng, BEng, FIE Aust, Chairman – QMSCS Pty Ltd
To verify the validity of this certificate please visit www.jas-anz.org/register

APPROVED COMPANY HACCP Food Safety Management Systems

AACB

QMS Certification Services

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 307 Quyển số 1 SCT/BS

Ngày 28-05-2020 tháng ..... năm 20.....

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP TP. NHA TRANG

Nguyễn Minh Tuấn

GIẤY CHỨNG NHẬN

Mã số: 017-04005-E

Chứng nhận hệ thống quản lý môi trường

NHÀ MÁY THỰC PHẨM CAO CẤP SANEST FOODS

địa chỉ

Quốc lộ 1A, Xã Suối Hiệp, Huyện Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá bởi các đánh giá viên của QMS Certification Services và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 14001:2015
Hệ thống quản lý môi trường

áp dụng cho các lĩnh vực hoạt động:

Sản xuất và cung cấp thực phẩm dinh dưỡng và đồ uống.

Giấy chứng nhận này có giá trị từ 24/03/2020 đến 24/03/2023
Ngày chứng nhận ban đầu: 04/04/2017

Gerry Bonner, CPEng, BEng, FIE Aust, Chairman – QMSCS Pty Ltd
To verify the validity of this certificate please visit www.jas-anz.org/register

APPROVED COMPANY ISO 14001
Accreditation Number 51410994MA

QMS Certification Services

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực.....805.....Quyển số.....1.....SCT/BS

Ngày.....28 -05- 2020.....tháng.....năm 20.....

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP TP. NHA TRANG

Nguyễn Minh Tuấn